

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0.8/2024/TT-BCT

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2024

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực xuất nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.

Điều 1. Thay thế một số cụm từ của Thông tư số 10/2009/TT-BCT ngày 18 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định giữa nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Nhật Bản về Đối tác Kinh tế

Thay thế cụm từ “*Vụ Xuất nhập khẩu*” bằng cụm từ “*Cục Xuất nhập khẩu*” tại khoản 5 Điều 4 và Điều 11.

Điều 2. Thay thế một số cụm từ của Thông tư số 04/2010/TT-BCT ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Bản Thỏa thuận giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Công Thương nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về quy tắc xuất xứ áp dụng cho các mặt hàng được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt Nam - Lào

Thay thế cụm từ “*Vụ Xuất nhập khẩu*” bằng cụm từ “*Cục Xuất nhập khẩu*” tại khoản 5 Điều 4, Điều 11 và khoản 1 Điều 24 Phụ lục 4.

Điều 3. Thay thế một số cụm từ của Thông tư số 15/2010/TT-BCT ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN - Ấn Độ

Thay thế cụm từ “*Vụ Xuất nhập khẩu*” bằng cụm từ “*Cục Xuất nhập khẩu*” tại khoản 5 Điều 4 và Điều 11.

Điều 4. Thay thế một số cụm từ của Thông tư số 28/2012/TT-BCT ngày 27 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết việc đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam



Thay thế cụm từ “*Vụ Xuất nhập khẩu*” bằng cụm từ “*Cục Xuất nhập khẩu*” tại khoản 1 Điều 4, khoản 1 và khoản 3 Điều 13.

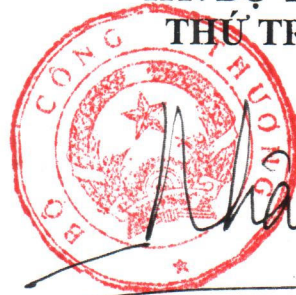
Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 6 năm 2024.
2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có phát sinh vướng mắc, thương nhân, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để được xử lý./.

Nơi nhận: *M*

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng TW và Ban Kinh tế TW;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Bộ Công Thương: Các Lãnh đạo Bộ, các Tổng cục, Cục, Vụ thuộc Bộ;
- Lưu: VT, XNK.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân